

Số: **87/2021/QĐST - HNGĐ**

Đông Đa, ngày 29 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 55/2021/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2021, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Hoàng Tiến V**, sinh năm 1985; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 15 ngõ 149 Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- **Chị Quách Thùy L**, sinh năm 1985; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 101 phố Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Tiến V và chị Quách Thùy L kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND phường, quận Ba Đình, Hà Nội ngày 11/11/2011.

Vợ chồng chung sống đến khoảng năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Mâu thuẫn do vợ chồng tính cách không hợp, bất đồng quan điểm, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay.

Nay anh V và chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận việc anh chị thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh V và chị L xác nhận có 02 con chung là Hoàng Bích Ph (nữ), sinh ngày 17/5/2013 và cháu Hoàng Xuân U (nữ), sinh ngày 16/02/2017. Anh chị thống nhất, ly hôn chị L trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, anh V cấp dưỡng nuôi con là 5.000.000đồng/tháng/hai con chung.

[3] Tài sản chung (động sản, bất động sản): anh V và chị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ: anh V và chị L xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh V, chị L thống nhất để chị L chịu cả 300.000đồng - lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy: Các thỏa thuận trên của đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa **anh Hoàng Tiến V và chị Quách Thùy L;**

- **Về con chung:** Xác nhận anh V và chị L có 02 con chung là Hoàng Bích Ph (nữ), sinh ngày 17/5/2013 và Hoàng Xuân U (nữ), sinh ngày 16/02/2017. Giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, anh V cấp dưỡng nuôi mỗi con chung là 2.500.000 đồng/tháng (hai triệu năm trăm nghìn đồng/tháng); Việc cấp dưỡng được thực hiện từ tháng 02/2021 cho đến khi cháu Ph, cháu U đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh V có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Anh V, chị L không yêu cầu nên không xét.

- **Về nợ:** Anh V, chị L xác nhận không có nợ chung nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của anh V, chị L để chị L chịu toàn bộ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị L đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015472 ngày 19/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. Chị L đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa;
- Các đương sự;
- UBND nơi đã đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Tú